TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2019/QĐST-DS	*H, ngày 23 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 117/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng tH1 mại cổ phần K**

Địa chỉ: Số 191 phố Bà Triệu, phường L, quận Tr, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Lan H1 và bà Phạm Thị Ch - Cán bộ xử lý nợ (Giấy ủy quyền về việc tham gia tố tụng số 615/2019/UQ-TCB ngày 03/6/2019).

* Bị đơn: Bà **Phạm Thúy Q**, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 2, khu 3, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng thương mại cổ phần K và bà Phạm Thúy Q xác nhận đã ký Hợp đồng tín dụng QNH2015 0341/HĐTD ngày 18/06/2015 và Khế ước nhận nợ số QNH2015 0341 01 ngày 19/6/2015 với số tiền vay: 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*); Hợp đồng cung cấp Hạn mức thấu chi tài khoản QNH2015 0354/HĐHMTCF1 ngày 23/6/2015 và Phụ lục Hợp đồng cung cấp hạn mức thấu chi tài khoản QNH20150354/HĐHMTCF1/PL01 ngày 06/7/2016 với giá trị hạn mức thấu chi: 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

Tổng số tiền vay và đã giải ngân là: 700.000.000đ *(Bảy trăm triệu đồng).*

2.2. Tính đến hết ngày 15/10/2019 bà Phạm Thúy Q còn nợ Ngân hàng

thương mại cổ phần K là 726.197.221đ (*Bảy trăm hai mươi sáu triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn, hai trăm hai mốt đồng*) bao gồm: Nợ gốc: 504.388.279đ; Lãi trong hạn: 86.452.410đ; Lãi quá hạn: 113.843.331đ và Lãi phạt: 21.513.201đ.

2.3. Ngân hàng thương mại cổ phần K miễn toàn bộ lãi phạt là 21.513.201đ (*Hai mươi mốt triệu năm trăm mười ba nghìn hai trăm linh một đồng*) cho bà Phạm Thúy Q.

2.4. Hai bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Từ tháng 10/2019 đến ngày 25/8/2020 mỗi tháng bà Phạm Thúy Q sẽ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) vào ngày 25 dương lịch hàng tháng.

- Chậm nhất đến ngày 30/9/2020 bà Q sẽ thanh toán toàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 15/10/2019 là 704.684.020đ *(Bảy trăm lẻ bốn triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn, không trăm hai mươi đồng)* và các khoản nợ lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng QNH2015 0341/HĐTD ngày 18/06/2015 và Hợp đồng cung cấp Hạn mức thấu chi tài khoản QNH2015 0354/HĐHMTCF1 ngày 23/6/2015 kể từ ngày 16/10/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

- Bà Phạm Thúy Q vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo lịch trả nợ đã cam kết nêu trên thì tại thời điểm vi phạm Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng hợp pháp 617m2 đất, tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số: 03; tờ bản đồ số: 10, có diện tích 617m2 tại tổ 2, khu 3, phường H2, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số BM 072095; số vào sổ cấp GCN: CH 01266 do UBND thành phố H, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 25/01/2013 cho bà Phạm Thúy Q theo Hợp đồng thế chấp tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất số QNH20150342/HĐTC ngày 19/6/2015, công chứng số 2093.2015/HĐGD Quyển số 01 tại Văn phòng công chứng Quảng Ninh và toàn bộ tài sản trên đất phát sinh sau thời điểm thế chấp tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố H để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng bà Phạm Thúy Q có nghĩa vụ trả số tiền còn thiếu cho Ngân hàng đến khi tất toán xong khoản nợ.

2.5. Về án phí: Bà Phạm Thúy Q phải chịu 16.094.000đ (*Mười sáu triệu không trăm chín tư nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần K 15.674.000đ (*Mười lăm triệu sáu trăm bảy tư nghìn đồng*) tạm ứng đã nộp ngày 23/8/2019 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001497 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Ch cục THADS Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Tâm